

PHÂN CÔNG LAO ĐỘNG HỢP LÝ LÀ GIẢI PHÁP QUAN TRỌNG GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN THÁI NGUYÊN

Đồng Văn Tuấn¹, Hà Thị Anh²

¹Trường Đại học Kinh tế & Quản trị kinh doanh – ĐH Thái Nguyên,

²Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật – ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Trình độ phân công lao động ảnh hưởng lớn đến vấn đề việc làm của lao động nông thôn trong khi việc làm đối với lao động nông thôn hiện nay là vấn đề rất bức thiết. Vì vậy, bài viết trao đổi hai nội dung cơ bản:

Một là: Thực trạng phân bố dân số và lao động Thái nguyên theo thành thị, nông thôn và theo các ngành kinh tế nhằm đánh giá ảnh hưởng của phân công lao động đến việc làm của lao động nông thôn.
Hai là: Đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển mạnh các ngành phi nông nghiệp trong nông thôn.

Nội dung cơ bản của bài viết được trình bày cụ thể ở phần sau:

Từ khóa: *Phân công lao động; dân số; lao động nông thôn; tỷ suất sử dụng thời gian lao động; các ngành phi nông nghiệp.*

ĐẶT VẤN ĐỀ

Vai trò của nông nghiệp và nông thôn trong phát triển kinh tế xã hội của đất nước là hết sức quan trọng. Nông nghiệp, nông thôn phát triển toàn diện và bền vững là cơ sở cho quá trình công nghiệp hóa (CNH) và hiện đại hóa (HĐH) nền kinh tế quốc dân (KTQD). Giải quyết việc làm cho lao động nông thôn là một đòi hỏi bức xúc trong nông thôn nước ta hiện nay. Để giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, biện pháp hết sức quan trọng là thực hiện phân công lao động hợp lý. Với quan điểm như trên, bài viết muốn trao đổi về thực trạng phân công lao động trong nông thôn Thái Nguyên, sự ảnh hưởng của nó đến việc làm của lao động nông thôn tỉnh Thái Nguyên. Để có tư liệu cho bài viết, tác giả đã điều tra 300 hộ nông dân ở hai vùng của tỉnh. Vùng phía Nam gồm Phú Bình, Phổ Yên, Thành phố Sông Công, các xã phía Nam của Đại Từ và Đồng Hỷ, vùng này chọn huyện Phú Bình làm huyện đại diện, điều tra 03 xã là Thanh Ninh, Tân hòa và Nhã Lộng, mỗi xã điều tra 50 hộ. Vùng phía Bắc gồm Định Hóa, Phú Lương, Võ Nhai, các xã phía Bắc của Đại Từ và Đồng Hỷ, vùng này chọn huyện Định

Hóa làm đại diện, điều tra 03 xã là Bảo Cường, Định Biên và Bảo Linh, mỗi xã điều tra 50 hộ. Tổng số hộ điều tra ở cả hai vùng là 300 hộ. Dưới đây là một số nội dung cơ bản của bài viết.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

Thực trạng phân bố lao động giữa nông thôn và thành thị tỉnh Thái Nguyên

Để đánh giá trình độ phát triển của của mỗi vùng hay mỗi quốc gia người ta trước hết hay để ý đến trình độ phân công lao động giữa nông thôn và thành thị.

Năm 2014 lao động nông thôn chiếm tới 75% trong khi lao động thành thị chỉ chiếm 25%. Đó là sự phân công lao động hết sức mất cân đối, thể hiện tính chất thuần nông của tỉnh Thái Nguyên còn nặng nề, các ngành phi nông nghiệp chưa phát triển dẫn đến áp lực việc làm của lao động nông thôn là rất lớn.

Lao động Thái Nguyên phân theo khu vực kinh tế

Bảng 02 thể hiện sự phân công lao động của tỉnh Thái Nguyên theo khu vực kinh tế. Những số liệu ở bảng tiếp tục thể hiện sự phân công lao động rất mất cân đối.

Bảng 01: Lao động Thái Nguyên phân theo thành thị, nông thôn

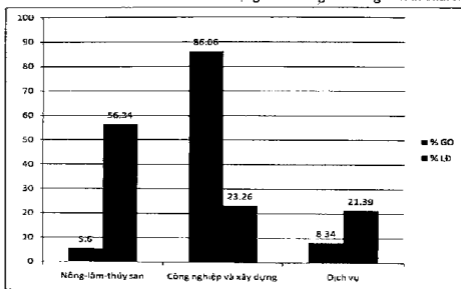
Vùng	2012		2013		2014	
	SL (người)	CC (%)	SL (người)	CC (%)	SL (người)	CC (%)
Thành thị	158.264	22,8	179.476	25,3	178.625	25,00
Nông thôn	535.876	77,2	529.917	74,7	535.875	75,00
Tổng	694.140	100	709.393	100	714.500	100

(Nguồn: Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2014)

Bảng 02: Lao động Thái Nguyên phân theo khu vực kinh tế

Khu vực kinh tế	2012		2013		2014	
	Sl (người)	CC (%)	Sl (người)	CC (%)	Sl (người)	CC (%)
Nông - Lâm - Thủy sản	434.862	62,65	402.626	56,76	395.410	56,34
Công nghiệp và xây dựng	120.595	17,37	155.212	21,88	166.220	23,26
Thương mại và Dịch vụ	138.683	19,98	151.555	21,36	152.862	21,39
Tổng	694.140	100	709.393	100	714.500	100

(Nguồn: Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên 2014)



Đồ thị 01: Tỷ lệ phân bổ lao động và tổng sản phẩm của tỉnh năm 2014

Số liệu so sánh ở đồ thị 01 cho thấy rằng, lao động ở khu vực nông lâm nghiệp năm 2014 chiếm 56,34% trong khi chỉ tạo ra 5,6% tổng sản phẩm của tỉnh. Lao động trong ngành công nghiệp và xây dựng chiếm 23,26% nhưng tạo ra 86,06% tổng sản phẩm của tỉnh.

Đồ thị 01 thể hiện lao động nông thôn đang dư thừa với hiệu quả sử dụng rất thấp. Sự thúc đẩy chuyển dịch lao động từ khu vực nông lâm ngư nghiệp sang các khu vực khác là đòi hỏi tất yếu của sự phát triển.

Tình hình phân công lao động nông thôn Thái Nguyên theo ngành

Khi xem xét việc phân bổ thời gian lao động vào các ngành của lao động nông thôn có thể thấy trình độ phân công lao động trong nông thôn Thái Nguyên còn kém phát triển. Thời

gian lao động dành cho các ngành phi nông nghiệp như TTCN, Thương mại và dịch vụ chiếm tỷ lệ thấp (ở vùng phía Nam là 31%, vùng phía Bắc là 24,33%. Điều đó thể hiện các ngành phi nông nghiệp trong nông thôn Thái Nguyên còn kém phát triển, đây là thực tế ảnh hưởng lớn đến việc làm và thu nhập của lao động nông thôn. Sự phân công lao động ngay trong nội bộ ngành nông nghiệp của lao động nông thôn Thái Nguyên cũng rất mất cân đối.

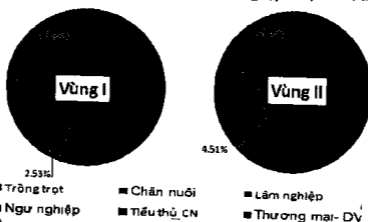
Tỷ lệ thời gian lao động phân bổ cho các ngành được thể hiện ở đồ thị 02, thời gian lao động dành cho trồng trọt chiếm tới 35,27% ở vùng phía Nam và 49,09% ở vùng phía Bắc, ở cả hai vùng thời gian lao động làm nghiệp và ngư nghiệp đều rất thấp.

Bảng 03. Phân bố thời gian của lao động nông thôn cho các ngành

(ĐV: %)

Ngành sản xuất	Vùng phía Nam			Vùng phía Bắc		
	2011	2012	2013	2011	2012	2013
Trồng trọt	49,90	40,01	35,27	58,09	52,16	49,09
Chăn nuôi	17,80	18,80	20,11	12,43	12,58	13,06
Lâm nghiệp	2,49	2,52	2,53	4,28	4,31	4,51
Ngư nghiệp	8,81	9,87	11,09	8,63	8,97	9,01
Tiểu thủ CN	8,22	13,89	14,12	6,90	10,84	11,09
Thương mại- DV	12,78	14,91	16,88	9,67	11,14	13,24
Tổng	100,00	100,00	100,00	100,00	100,00	100,00

Nguồn: Tổng hợp số liệu điều tra hộ năm 2011-2013



Đồ thị 02. Tỷ lệ thời gian lao động phân bổ vào các ngành năm 2013

(Vùng I là vùng phía Nam, vùng II là vùng phía Bắc)

Bảng 04: Tỷ suất sử dụng thời gian lao động phân theo hướng sản xuất của hộ

Loại hộ	Năm 2011		2012		2013	
	Ngày LĐ/đ/ Năm (Ngày)	Tỷ suất sử dụng thời gian LĐ (%)	Ngày LĐ/đ/ Năm (Ngày)	Tỷ suất sử dụng thời gian LĐ (%)	Ngày LĐ/đ/ Năm (Ngày)	Tỷ suất sử dụng thời gian LĐ (%)
Vùng phía Nam						
Thuần nông	164,5	58,73	163,0	58,22	166,5	59,50
Kiểm ngành nghề	174,0	62,15	177,0	63,19	190,0	67,91
Phi nông nghiệp	169,5	60,51	171,5	61,30	184,0	65,73
Vùng phía Bắc						
Thuần nông	167,0	59,64	166,0	59,29	162,5	58,04
Kiểm ngành nghề	179,5	64,11	193,0	68,93	201,5	71,96
Phi nông nghiệp	197,0	70,36	197,0	70,36	204,5	73,04

Nguồn: Tổng hợp số liệu điều tra hộ năm 2011-2013

Trồng trọt là ngành sản xuất có tính thời vụ cao, thời gian dành cho ngành trồng trọt càng nhiều thể hiện mức độ thiếu việc làm trong nông thôn càng trầm trọng.

Ảnh hưởng của phân công lao động đến tỷ suất sử dụng thời gian lao động

Tỷ suất sử dụng thời gian lao động phân theo hướng sản xuất của hộ

Mức độ việc làm của lao động nông thôn được tính bằng chỉ tiêu tỷ suất sử dụng thời gian lao động, là tỷ lệ giữa số ngày lao động thực tế trên tổng số ngày có khả năng lao động trong năm (thường tính là 280 ngày) của một lao động.

Bảng 04 thể hiện rõ sự ảnh hưởng của phân công lao động đến việc làm khi các hộ thuần nông có tỷ suất sử dụng thời gian lao động rất

thấp, các hộ kiêm ngành nghề và phi nông nghiệp có tỷ suất sử dụng lao động cao hơn.

Năm 2013 các hộ thuần nông ở vùng phía Nam mới sử dụng hết 59,5% thời gian có khả năng lao động, tương tự vùng phía Bắc là 58,04%. Trong khi các hộ kiêm ngành nghề và phi nông nghiệp có thời gian lao động cao hơn nhiều. Các hộ có tỷ suất sử dụng thời gian lao động cao sẽ có thu nhập cao hơn và đó là cơ sở quan trọng cho sự phát triển của hộ. Tuy nhiên, các hộ kiêm ngành nghề và phi nông nghiệp ở vùng phía Nam của tỉnh có tỷ suất sử dụng thời gian lao động là 67,91% và 65,73% vẫn là mức rất thấp.

Tỷ suất sử dụng thời gian lao động của lao động nông thôn Thái Nguyên

Sự phân công lao động mất cân đối dẫn đến tỷ suất thời gian lao động nông thôn tính chung ở cả hai vùng đều thấp (Bảng 05).

Ở vùng phía Nam năm 2013 tỷ suất sử dụng thời gian lao động của lao động nông thôn là 66,07% còn ở vùng phía Bắc là 69,64%, như vậy lao động nông thôn cả hai vùng còn hơn 30% quỹ thời gian không có việc làm. Hiện tượng thiếu việc làm như vậy ảnh hưởng to lớn đến phát triển kinh tế xã hội nông thôn, do vậy việc tổ chức phân công lại lao động trong nông thôn nhằm tạo việc làm và tăng thu nhập cho lao động nông thôn là rất cần thiết.

Một số giải pháp cơ bản nhằm thực hiện phân công lao động nông thôn hợp lý

Hỗ trợ vốn đầu tư phát triển các ngành phi nông nghiệp

Để phát triển các ngành phi nông nghiệp đòi hỏi có nguồn vốn đầu tư lớn từ hàng chục triệu đồng đến hàng trăm triệu đồng, đây là vấn đề rất khó khăn đối với các hộ nông dân. Vì vậy, cần có biện pháp hiệu quả hỗ trợ vốn cho nông dân để phát triển đa dạng các ngành nghề trong nông thôn.

Tăng cường đào tạo nghề cho lao động nông thôn

Một điều rất thiếu của lao động nông thôn Thái Nguyên là kỹ năng sản xuất kinh doanh các ngành phi nông nghiệp. Hai vấn đề rất quan trọng để phát triển sản xuất kinh doanh

các ngành phi nông nghiệp là kỹ năng sản xuất và khả năng tiêu thụ sản phẩm. Với những lao động đã từng sản xuất kinh doanh ở các ngành phi nông nghiệp thì đây vẫn là vấn đề rất khó, với những người mới có ý tưởng kinh doanh thì vấn đề này còn khó gấp bội. Vì vậy cần đẩy mạnh hoạt động đào tạo nghề cho lao động nông thôn nhằm giúp đỡ người lao động có khả năng chuyển sang hoạt động ở các ngành phi nông nghiệp.

Đẩy mạnh xây dựng cơ sở hạ tầng trong nông thôn

Cơ sở hạ tầng trong nông thôn có ba lĩnh vực cần ưu tiên đầu tư phát triển vì có ảnh hưởng trực tiếp đến phân công lao động trong nông thôn. Thứ nhất là hệ thống giao thông, hệ thống giao thông có ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất và trao đổi hàng hóa giữa các vùng nên thúc đẩy mạnh sự phân công lao động trong nông thôn. Thứ hai là hệ thống điện, hiện nay nhiều vùng nông thôn hệ thống lưới điện chất lượng thấp nên điện yếu và không đều ảnh hưởng lớn đến sản xuất và đời sống của người dân. Đặc biệt việc cung cấp điện ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển của các ngành phi nông nghiệp. Ba là xây dựng các trung tâm đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Các trung tâm đào tạo nghề ở các huyện thường yếu về cơ sở vật chất và thiếu giáo viên có trình độ cao nên ảnh hưởng đến hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Để đẩy nhanh phân công lao động trong nông thôn thì việc xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn có vai trò hết sức quan trọng.

Khuyến khích, kêu gọi các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư vào nông thôn

Thu hút được các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư vào nông thôn sẽ đạt được hiệu quả cao trong phát triển kinh tế nông thôn. Các nhà đầu tư có vốn, kỹ thuật và kinh nghiệm sản xuất kinh doanh do vậy lao động nông thôn nhanh chóng nắm được kỹ thuật mới, cách thức quản lý mới. Đây là giải pháp hiệu quả để đẩy nhanh phân công lao động trong nông thôn, giúp lao động nông thôn quyết việc làm và nâng cao thu nhập.

Bảng 05. Tỷ suất sử dụng thời gian lao động của lao động nông thôn

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Vùng I			Vùng II		
		2011	2012	2013	2011	2012	2013
Tổng ngày lao động thực tế trong năm	Ngày/LĐ	169	171,5	185	181	185,5	195
Tổng thời gian có khả năng huy động trong năm	Ngày/LĐ	280	280	280	280	280	280
Tỷ suất sử dụng thời gian lao động	%	60,36	61,25	66,07	64,64	66,25	69,64

(Nguồn: Tổng hợp số liệu điều tra hộ năm 2011-2013)

KẾT LUẬN

Vấn đề giải quyết việc làm cho lao động nông thôn Thái Nguyên hiện nay là một đòi hỏi cấp thiết đối với sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. Nguyên nhân quan trọng dẫn đến tình trạng thiếu việc làm trong nông thôn là trình độ phân công lao động giữa các ngành còn kém phát triển nên chưa huy động hết các nguồn lực cho sản xuất kinh doanh. Ảnh hưởng của phân công lao động đến việc làm là rất lớn, điều đó được thể hiện ở tỷ suất sử dụng thời gian lao động của các hộ thuần nông rất thấp. Tỷ suất sử dụng thời gian lao động của các hộ kiêm ngành nghề và phi nông nghiệp cao hơn vì họ hạn chế được tình thời vụ của sản xuất nông nghiệp. Vì vậy phát triển mạnh các ngành phi nông nghiệp, nâng cao trình độ phân công lao động trong nông

thôn là giải pháp quan trọng giải quyết việc làm cho lao động nông thôn. Bài viết cũng nêu một số giải pháp phát triển các ngành phi nông nghiệp như:

Hỗ trợ vốn đầu tư phát triển các ngành phi nông nghiệp, đẩy mạnh đào tạo nghề cho lao động nông thôn, tăng cường hợp tác đào tạo nghề và sản xuất kinh doanh với các tỉnh có nhiều ngành nghề truyền thống, đẩy mạnh xây dựng cơ sở hạ tầng trong nông thôn, khuyến khích, kêu gọi các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư vào nông thôn.

Thực hiện hiệu quả các giải pháp trên sẽ thúc đẩy phân công lao động trong nông thôn, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn và thúc đẩy kinh tế xã hội nông thôn của tỉnh phát triển mạnh hơn trong những năm tới.

SUMMARY

DIVISION OF LABOR APPROPRIATELY IS AN IMPORTANT SOLUTION FOR SETTLEMENT OF LABOR EMPLOYMENT FOR RURAL LABOR IN THAI NGUYENDong Van Tuan^{1*}, Ha Thi Anh²¹College of Economics and Business Administration - TNU²College of Economics - Engineering - TNU

Level of labor division has a great effect to the employment problem of rural workforce while employment in this area is now becoming very urgent issue. There fore, this article will exchange the two main contents:

Firstly: Current status of population and labor distribution of Thai Nguyen according to urban and rural areas and according to economic sectors in order to assess the effect of the labor division on employment of rural labor .

Secondly: Proposed a number of solutions to the development of non-agricultural industries in rural areas, forming reasonable structure of the rural economy; contributing to creat jobs and increase income for rural labor.

Main contents of the article are presented in detail in the following section:

Keywords: *The level of labor division, population, rural labor, utilization of working time , the non-agricultural sector , Thai nguyen*

Ngày nhận bài: 26/4/2016; Ngày phân biệt: 16/5/2016, Ngày duyệt đăng: 15/6/2016
Phân biệt khoa học: TS. Bùi Đình Hòa – Trường Đại học Nông Lâm - ĐHTN